|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 10/2018/NQ-HĐND | *Phú Yên, ngày 27 tháng 9 năm 2018* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn**

**nông thôn mới và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu**

**giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;*

*Xét Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

 **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

**Điều 2. Mức hỗ trợ và nguồn kinh phí hỗ trợ**

1. Mức hỗ trợ công trình phúc lợi

a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới: 300 triệu đồng/xã;

b) Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 200 triệu đồng/xã;

c) Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 300 triệu đồng/xã;

d) Huyện đạt chuẩn nông thôn mới: 1.500 triệu đồng/huyện.

2. Nguồn kinh phí: Ngân sách cấp tỉnh.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 27 tháng 9 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 07 tháng 10 năm 2018./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBTVQH;- Chính phủ;- Các Bộ: TC, NN&PTNT, Nội vụ, KH&ĐT;- Vụ Pháp chế-Bộ NN và PTNT;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;- TT.Tỉnh ủy; - Đoàn ĐBQH tỉnh;- UBND, UBMTTQVN tỉnh; - Viện KSND, TAND, Cục THADS tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; - Các sở, ban ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;- TT.HĐND, UBND các huyện, TX, TP;- Báo PY, Đài PT-THPY;- Trung tâm Thông tin và Công báo tỉnh;- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;- Lưu VT, HSKH. | **CHỦ TỊCH****Đã ký****Huỳnh Tấn Việt** |